

Số: /BC-SGTVT

Ninh Thuận, ngày tháng 03 năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng Quý I năm 2023** (Từ 15/12/2022 ước đến 14/3/2023)

Tiếp nhận Công văn số 139/TTT-VP ngày 21/02/2023 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng Quý I năm 2023 theo hướng dẫn tại Thông tư 02/2021/TT-TTCT ngày 22/3/2021, Sở Giao thông vận tải (GTVT) báo cáo kết quả như sau:

Trong Quý I năm 2023, Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo Thanh tra Sở thực hiện công tác này đạt những kết quả sau:

#### **I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA, TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG QUÝ I**

##### **1. Công tác thanh tra**

Căn cứ Quyết định số 481/QĐ-SGTVT ngày 01/12/2022 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2023 của cơ quan Thanh tra Sở. Trong Quý I, Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo Thanh tra Sở thực hiện công tác thanh tra đạt những kết quả sau:

**1.1. Thanh tra hành chính** (số liệu tại các biểu số: 01/TTr, 02/TTr, 01/QLNN): Không.

##### **1.2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành** (Biểu số 06/TTr, 07/TTr)

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra

- Trên cơ sở Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023 đã được phê duyệt, ngày 23/11/2022 Sở GTVT đã ban hành Kế hoạch số 2759/KH-SGTVT về phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, gắn với phòng, chống dịch trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân Quý Mão năm 2023; Công văn số 3074/SGTVT-QLVT ngày 26/12/2022 về công tác phòng chống dịch Covid 19 trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân Quý Mão năm 2023. Thanh tra Sở đã ban hành Kế hoạch 255/KH-TTrS ngày 22/12/2022 thực hiện đảm bảo TTATGT trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán và Lễ hội xuân Quý Mão năm 2023; Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 5563/KH-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh về Tăng cường phối hợp công tác tuyên truyền, vận động, ký cam kết và kiểm tra, xử lý vi phạm trong

hoạt động kinh doanh vận tải bằng ô tô trên địa bàn tỉnh (thay thế Kế hoạch số 623/KH-UBND ngày 05/02/2019 của UBND tỉnh) đã tham mưu Sở GTVT ban hành Lịch kiểm tra số 115/LKT-SGTVT ngày 17/01/2023 phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô trên địa bàn tỉnh (từ ngày 01/01/2023 đến 28/02/2023); đồng thời phối hợp với Công an thành phố Phan Rang- Tháp Chàm (tổ trưởng) theo Lịch kiểm tra số 03/LTTKS-UBND-CATP ngày 17/01/2023 và số 07/LTTKS-UBND-CATP ngày 01/02/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Thanh tra Sở thường xuyên kiểm tra các tuyến đường trọng điểm trên địa bàn tỉnh, chú trọng về tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật của phương tiện chở khách; tăng cường đôn đốc, kiểm tra về an toàn giao thông tại các bến xe, Bến thủy nội địa; kiên quyết đình chỉ phương tiện không bảo đảm tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật, phương tiện chở quá số người quy định, thu giá vé quá mức quy định.

b. Kết quả thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra

+ Thanh tra theo kế hoạch (có thành lập đoàn): 00 cuộc;

+ Thanh tra độc lập: 00 cuộc;

+ Kiểm tra thường xuyên: Tổ chức kiểm tra thường xuyên theo chức năng nhiệm vụ về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông, hoạt động vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải, đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ. Kết quả: Tại thời điểm báo cáo, Lập biên bản vi phạm hành chính trong Quý I: 120 trường hợp, số tiền phạt theo quyết định: 118.700.000.000 đồng. Trong đó, phạt 05 tổ chức với số tiền 21.000.000 đồng, 115 cá nhân với số tiền 87.000.000 đồng.

- Nội dung vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra:

\* Về kinh tế: Tổng số tiền vi phạm; số tiền kiến nghị thu hồi (về ngân sách nhà nước, về tổ chức, đơn vị); số tiền kiến nghị xử lý khác: không.

\* Về xử lý vi phạm:

+ Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành trong Quý I là: 120 trường hợp.

+ Xử phạt bằng hình thức khác (số tổ chức, cá nhân): Không

+ Chuyển cơ quan điều tra xử lý (số vụ, số đối tượng): Không.

c) Kết quả thực hiện kết luận, quyết định xử phạt qua thanh tra, kiểm tra

- Kết quả thực hiện xử lý vi phạm về kinh tế (số tiền vi phạm đã thu hồi; số tiền vi phạm đã xử lý khác): Không.

- Kết quả thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính (số tiền xử phạt vi phạm hành chính đã thu; số tổ chức, cá nhân đã thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức khác): Không.

- Xử lý hình sự: số vụ, số đối tượng đã khởi tố: Không.

**1.3. Kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về**

## **thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng**

a) Tuyên truyền về công tác thanh tra: Trong Quý I đã tuyên truyền nhắc nhở thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông; hành lang an toàn đường bộ; vi phạm về trật tự an toàn giao thông đường bộ, giao thông đô thị; vi phạm về điều kiện phương tiện tham gia giao thông, vi phạm về điều kiện của người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đối với 245 trường hợp vi phạm nhỏ, hầu hết các trường hợp trên sau khi tuyên truyền, nhắc nhở đã chấp hành và thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Thường xuyên phối hợp với Đài phát thanh và truyền hình tỉnh, Báo Ninh Thuận tăng cường tuyên truyền pháp luật về Giao thông đường bộ.

b) Tuyên truyền về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng: Thông qua các cuộc họp giao ban tháng của các cơ quan, đơn vị đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp Luật về Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật PCTN và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị.

Đồng thời, Sở GTVT ban hành các văn bản chỉ đạo tăng cường nâng cao công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN theo sự chỉ đạo của cấp trên như:

+ Thông báo số 3062/TB-SGTVT ngày 23/12/2022 về Lịch tiếp công dân của SGTVT quý I năm 2023;

+ Kế hoạch 192/KH-SGTVT ngày 06/02/2023 của Sở GTVT về ban hành Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2023;

+ Ban hành các nghị quyết hàng tháng để thực hiện lãnh đạo nhiệm vụ chính trị, trong đó có nội dung lãnh đạo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng.

### **1.4. Xây dựng lực lượng (Biểu số 01/QLNN)**

Xây dựng lực lượng Thanh tra Sở vững về chính trị, có chuyên môn nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức tốt, hạn chế đến mức tối đa các sai phạm trong thực thi công vụ. Qua đó đã thể hiện vai trò của cơ quan Thanh tra góp phần tích cực thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tổng số công chức, viên chức, người lao động trong kỳ báo cáo (số thanh tra viên cao cấp, thanh tra viên chính, thanh tra viên và tương đương,...): Hiện nay Thanh tra Sở hiện có 32 cán bộ, công chức, người lao động; trong đó: Lãnh đạo thanh tra gồm 03 đồng chí (01 đồng chí Chánh Thanh tra và 02 Phó Chánh thanh tra), 26 công chức thanh tra, thanh tra viên, 06 nhân viên; Thực hiện chức năng tham mưu giúp Ban Giám đốc Sở kiểm tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành, quy định về chuyên môn - kỹ thuật, quy tắc quản lý ngành, lĩnh vực của cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của Sở GTVT và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

- Biến động tăng, giảm số lượng công chức, viên chức, người lao động trong kỳ báo cáo: 01 người lao động.

- Số người được chuyển đổi vị trí công tác: 02 người.
- + Ông Huỳnh Cường từ Đội Thanh tra chuyên ngành số 3 về Đội Thanh tra hành chính;
- + Ông Nguyễn Thanh Châu từ Đội Thanh tra chuyên ngành số 4 về Đội Thanh tra chuyên ngành số 3.
- Tổng số nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ ngành Thanh tra và số đã thực hiện: 04 nhu cầu/00 thực hiện, trong đó nhu cầu: tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: 02 người/0 thực hiện và các nghiệp vụ liên quan khác: 02 người/00 thực hiện.
- Số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có vi phạm và kết quả xử lý (tổng số cá nhân vi phạm, đã xử lý, đang và chưa xử lý): không.

## **2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

### **2.1. Tình hình khiếu nại, tố cáo**

Trong Quý I, Sở GTVT tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả thực hiện lịch tiếp công dân định kỳ cho lãnh đạo Sở, lãnh đạo cơ quan Thanh tra Sở và công chức trực tiếp tiếp công dân, giải quyết kịp thời đơn, thư, kiến nghị, phản ánh của công dân, đồng thời đã niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan Sở và cơ quan Thanh tra Sở để mọi công dân biết, thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo đúng quy định. Trong kỳ báo cáo, Sở Giao thông vận tải không có công dân trực tiếp đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Xác định vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân rất quan trọng, vì vậy Giám đốc Sở luôn luôn tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt đối với các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đồng thời bố trí lịch tiếp công dân định kỳ theo đúng quy định của pháp luật.

### **2.2. Kết quả tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

#### **2.2.1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)**

##### **a) Kết quả tiếp công dân**

- Tổng số lượt tiếp (tiếp thường xuyên, tiếp định kỳ và tiếp đột xuất) tại địa điểm tiếp công dân của Sở: 60 lượt theo thông báo Lịch tiếp công dân trong Quý I của Sở GTVT (57 tiếp thường xuyên, 3 tiếp định kỳ).

- Số người được tiếp: không.
- Số vụ việc (tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần): không.
- Số đoàn đông người được tiếp (số đoàn, số người, tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần) của thủ trưởng (trực tiếp và ủy quyền); của cơ quan, đơn vị tiếp công dân: không.

##### **b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân.**

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc):

- + Khiếu nại: 02 đơn.
- + Tố cáo: Không.
- + Phản ánh, kiến nghị: Không.
- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:
- + Thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): Không.
- + Không thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): Không.

### **2.2.2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)**

Trong Quý I, Sở Giao thông vận tải có tiếp nhận, phân loại và xử lý 02 đơn khiếu nại, không tiếp nhận đơn kiến nghị, tố cáo.

### **2.2.3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)**

#### a) Kết quả giải quyết khiếu nại:

- Tổng số đơn: 02 đơn; trong đó:

+ 01 đơn; Nội dung: Khiếu nại Quyết định số 664/QĐ-XPHC ngày 27/10/2022 của Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ của Trung tâm GDNN Đào tạo & Sát hạch 677-3T Ninh Thuận;.

+ 01 đơn; Nội dung: Khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 57/QĐ-TTrS ngày 13/12/2022 của Chánh Thanh tra Sở.

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra...: không.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: không.

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại:

+ 01 đơn đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu, Quyết định số 57/QĐ-TTrS ngày 13/12/2022 của Chánh Thanh tra Sở GTVT;

+ 01 đơn đang thụ lý để giải quyết.

#### b) Kết quả giải quyết tố cáo.

- Tổng số đơn: không.

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, ...: không.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo: không.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: không.

#### c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (nếu có)

- Tổng số vụ việc/nội dung kiến nghị, phản ánh: không.
- Số vụ việc/nội dung đã giải quyết: không.

**2.2.4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có):** không.

### **2.3. Đánh giá và dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo**

**2.3.1. Đánh giá nguyên nhân dẫn đến tình trạng khiếu nại, tố cáo:** Không.

#### **2.2.2. Dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân**

Dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Sở GTVT có thể xảy ra, nhưng không có khả năng phát sinh các vụ việc khiếu nại phức tạp, đông người.

### **2.4. Phương hướng nhiệm vụ (hoặc các nhiệm vụ trọng tâm) của công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Quý II năm 2023:**

Sở Giao thông vận tải tập trung thực hiện tốt một số giải pháp cụ thể trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Quý II năm 2023 như sau:

- Tiếp tục phát huy vai trò của cấp ủy các Chi bộ, của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đúng các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao gắn với việc thực hiện thường xuyên công tác tuyên truyền, giáo dục sâu sắc về mặt tư tưởng trong nội bộ ngành nhằm ngăn ngừa phát sinh đơn, thư khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 35/CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 21/4/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh về tăng cường công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận và Lịch tiếp công dân thường xuyên định kỳ, đột xuất theo quy định, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở.

- Tiếp tục thực hiện tốt các quy định của luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản chỉ đạo Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tiếp công dân; Thông tư 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân.

- Thực hiện đúng quy định về việc công khai, minh bạch các quy trình, thủ tục, văn bản pháp luật, đặc biệt chú trọng trong các lĩnh vực quản lý có tính nhạy cảm, đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, bảo đảm lãnh đạo tập trung, thống nhất, phát huy được tính chủ động sáng tạo, ý thức trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị của từng cá nhân trong quá trình tổ chức triển

khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn gắn với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo;

- Tiếp tục rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo còn tồn đọng chưa giải quyết để giải quyết dứt điểm (nếu có).

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

**2.5. Kiến nghị, đề xuất:** Không.

### **3. Công tác phòng, chống tham nhũng**

**3.1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

- Trong Quý I, Sở GTVT tiếp tục tuyên truyền, quán triệt trọng tâm là Thông báo kết luận số 12-TB/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012- 2022; Quy định 67-QĐ/TW ngày 02/6/2022 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, thành phố trực thuộc; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về một số nội dung về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Quy chế làm việc số 01-QC/BCĐ ngày 28/6/2022 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh Ninh Thuận; Nghị quyết Trung ương 3 khóa X, Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị Trung ương 5 khóa XI, Kết luận số 10-KL/TW của Bộ chính trị ngày 26/12/2016; Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 07/12/2015 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; các chỉ thị, nghị quyết chuyên đề, các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác PCTN nhằm nâng cao nhận thức của Cấp ủy, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Ngoài ra Đảng ủy Sở và Sở GTVT đã ban hành 05 văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống tham nhũng, cụ thể:

- Kế hoạch số 04-KH/ĐU ngày 12/01/2023 của Đảng ủy Sở Giao thông vận tải về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng năm 2023;

- Kế hoạch số 192/KH-SGTVT ngày 06/02/2023 của Sở GTVT về Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2023;

- Trong Quý I, Đảng ủy Sở ban hành các nghị quyết hàng tháng (03 Nghị quyết) có nội dung chỉ đạo tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phòng, chống tham nhũng.

**3.2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng**

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

- Sở GTVT đã thực hiện tốt việc niêm yết công khai và minh bạch về quyền, nghĩa vụ, điều kiện, trình tự, thủ tục, quá trình giải quyết và kết quả giải quyết các công việc của cá nhân, cơ quan, tổ chức (như các loại phí phải nộp khi xin cấp, đổi các loại giấy phép, lệ phí đăng kiểm phương tiện, kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo...); công khai và minh bạch về các khoản thu, chi ngân sách nhà nước và quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước, tài sản có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước công khai các đối tượng quy hoạch cán bộ chủ chốt trong ngành, thực hiện đúng quy trình bổ nhiệm cán bộ thuộc quyền quản lý của Giám đốc Sở; thực hiện đúng theo quy chế khen thưởng kỷ luật của Sở. Đồng thời, công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở GTVT tại chuyên mục “Phòng chống tham nhũng” các lĩnh vực cần phải công khai như: công tác tổ chức cán bộ, tài chính ngân sách nhà nước, báo cáo về PCTN của Quý I;

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể trong việc tham gia, giám sát các hoạt động quản lý nhà nước theo đúng chức năng, nhiệm vụ; phát huy dân chủ ở cơ sở, chống chủ nghĩa cá nhân. Đẩy mạnh hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân. Áp dụng mọi biện pháp để phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi và hạn chế đến mức thấp nhất việc tham nhũng có thể xảy ra.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Các tiêu chuẩn, định mức, trách nhiệm, sử dụng ô tô, xăng xe, điện thoại, điện, nước, Hội nghị; đào tạo học tập bồi dưỡng chuyên môn; chi hỗ trợ tiền lương tăng thêm, chi hỗ trợ các ngày Lễ, Tết, các hoạt động hiếu, hỷ, khen thưởng... đều được công khai, minh bạch. Cụ thể hóa các tiêu chuẩn, chức danh nhằm sử dụng kinh phí một cách tiết kiệm, hợp lý và có hiệu quả. Đồng thời thông qua Hội nghị cán bộ công chức Sở đã công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý và sử dụng tài sản, tài chính công gắn với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để cán bộ công chức, viên chức trong toàn ngành theo dõi, giám sát.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

- Trên cơ sở Quy tắc ứng xử được ban hành kèm theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Quyết định Số 2534/QĐ-BGTVT ngày 18/8/2008 của Bộ trưởng BGTVT, các Cấp ủy chỉ đạo Thủ trưởng cơ quan tiếp tục rà soát Quy chuẩn đạo đức để kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực hiện nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị và gắn với việc đẩy mạnh thực hiện làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở phải áp dụng tốt nội dung của Quy chuẩn đạo đức vào quá trình thực hiện nhiệm vụ cụ thể được giao, có kiểm tra, giám sát, định kỳ đánh giá theo quy định;

- Quy định tặng quà và nhận quà tặng: trong Quý I qua theo dõi, Sở Giao thông vận tải chưa nhận được các nguồn tin, đơn, thư tố cáo của nhân dân và dư luận xã hội về việc sử dụng ngân sách, phương tiện, tài sản công trái quy định.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Trong Quý I, Sở GTVT đã chuyển đổi vị trí công tác 02 Thanh tra viên.



đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

- Tiếp tục thanh toán không dùng tiền mặt các khoản thu, chi có giá trị lớn tại địa bàn đáp ứng điều kiện về cơ sở hạ tầng; Các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên, công khai các chính sách của TW, của tỉnh và của Sở trên trang Web của cơ quan.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

Trên cơ sở Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong Quý IV năm 2022, Sở GTVT đã ban hành Công văn số 412/SGTVT-TTrS ngày 01/3/2023 triển khai thực hiện công tác kiểm soát xung đột lợi ích năm 2023 .

**3.3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị:**  
Không.

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo: không.

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: *Trong Quý I, Sở chưa xảy ra vụ việc tham nhũng nào.*

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: *chưa có vụ việc tham nhũng.*

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: *không.*

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: *không có.*

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của Sở: *không.*

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: *không.*

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: *không.*

**3.4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước:** *không.*

**3.5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng**

Hàng năm, trên cơ sở các kế hoạch PCTN và chương trình PCTN của Đảng ủy Sở đã chỉ đạo BCH công đoàn và Đoàn thanh niên nâng cao vai trò trách nhiệm trong công tác PCTN, tổ chức giám sát thường xuyên việc thực hiện pháp luật về PCTN gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN.

**3.6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng:** Không.

**3.7. Đánh giá tình hình tham nhũng**

### **3.7.1. Đánh giá tình hình**

Sở GTVT thường xuyên quan tâm và chú trọng đến công tác phòng, chống tham nhũng, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm trong việc chỉ đạo và điều hành; qua đó, đã đạt được những kết quả nhất định, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của từng công chức, viên chức, như: công tác cải cách hành chính phục vụ phòng, chống tham nhũng, lãng phí, đã được triển khai toàn diện trên các lĩnh vực, nhất là đẩy mạnh việc thực hiện quy trình, thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa; tổ chức bộ máy được kiện toàn, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; thực hiện tốt chính sách quản lý tài chính công đúng theo quy định; công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được công khai, minh bạch đúng theo quy định; triển khai áp dụng phần mềm Văn phòng điện tử và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 được đẩy mạnh; công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát được tăng cường; công tác thông tin tuyên truyền luôn thường xuyên, đổi mới về nội dung và chất lượng, góp phần tích cực trong công tác phòng, chống tham nhũng; hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước của hệ thống hành chính được nâng lên.

### **3.7.2. Dự báo tình hình tham nhũng**

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới (khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...): Không.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi dễ xảy ra nhiều tham nhũng cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng

- Sở GTVT là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về các lĩnh vực GTĐB, đường thủy nội địa, ATGT, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông, kiểm định phương tiện... Các lĩnh vực này rất nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, tuy vậy trong Quý I được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Đảng ủy, lãnh đạo Sở và toàn hệ thống chính trị của Sở nên nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành được nâng lên. Chưa phát hiện cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng.

- Trong quá trình thực hiện pháp luật về PCTN luôn bám sát mục tiêu, quan điểm của Đảng về PCTN và thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng.

## **3.8. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng**

### **3.8.1. Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong công tác PCTN**

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn tồn tại như:

- Việc chuyển đổi vị trí công tác còn gặp nhiều khó khăn.
- Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu chưa được thường xuyên.

### **3.8.2. Nguyên nhân những hạn chế khó khăn, vướng mắc**

- Việc chuyển đổi vị trí công tác còn gặp nhiều khó khăn vì liên quan đến

chuyên môn, nghiệp vụ của công chức, viên chức.

- Công việc chuyên môn còn phát sinh nhiều, bên cạnh đó nhiều cơ quan thanh tra cấp trên cũng đã thanh tra, kiểm tra thường xuyên nên dẫn đến tần suất thanh tra trong nội bộ còn ít.

### **3.9. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp và kiến nghị, đề xuất**

#### **3.9.1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp**

- Tiếp tục chỉ đạo quán triệt gắn với công tác tuyên truyền sâu rộng và triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của tổ chức đảng cấp trên, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng; tập trung kiểm tra giám sát đối với các đơn vị trực thuộc về công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng.

- Chú trọng công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo không để tồn đọng, kéo dài, diễn biến phức tạp; tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng.

- Tập trung triển khai các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; thực hiện việc rà soát, thay thế, sửa đổi các văn bản không còn phù hợp; chấp hành nghiêm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, thường xuyên rà soát, sửa đổi các định mức, tiêu chuẩn không còn phù hợp.

- Tăng cường triển khai công tác thanh, kiểm tra, giám sát tại các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, đặc biệt là đối với lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như: Thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải; hoạt động kiểm định xe cơ giới đường bộ; công tác đào tạo sát hạch, cấp, đổi Giấy phép lái xe, mua sắm công; thu, chi ngân sách nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý những sai phạm.

- Tăng cường chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, phẩm chất đạo đức, kỷ cương, liêm chính. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, người đứng đầu, gương mẫu trong công tác phòng, chống tham nhũng.

#### **3.9.2. Kiến nghị, đề xuất: Không.**

## **II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG QUÝ II/2023**

### **1. Đối với công tác thanh tra:**

- Triển khai thực hiện Kế hoạch công tác thanh tra năm 2023 đã được Giám đốc Sở GTVT phê duyệt tại Quyết định số 481/QĐ-SGTVT ngày 01/12/2022, đảm bảo về tiến độ, chất lượng, hiệu quả thanh tra.

- Tiếp tục thực hiện tốt Thông tư 02/2014/TT-BGTVT ngày 25/02/2014 trong lĩnh vực hoạt động thanh tra chuyên ngành.

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và các nhiệm vụ khác do cơ quan nhà nước cấp trên giao.

### **2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống**

**tham nhũng:**

- Tiếp tục phát huy vai trò của cấp ủy các Chi bộ, của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đúng các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao gắn với việc thực hiện thường xuyên công tác tuyên truyền, giáo dục sâu sắc về mặt tư tưởng trong nội bộ ngành nhằm ngăn ngừa phát sinh đơn, thư khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 35/CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 21/4/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh về tăng cường công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận và Lịch tiếp công dân thường xuyên định kỳ, đột xuất theo quy định, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở.

- Tiếp tục thực hiện tốt các quy định của luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản chỉ đạo Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tiếp công dân; Thông tư 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về quy định quy trình tiếp công dân; Nghị định 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại.

- Thực hiện đúng quy định về việc công khai, minh bạch các quy trình, thủ tục, văn bản pháp luật, đặc biệt chú trọng trong các lĩnh vực quản lý có tính nhạy cảm, đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, bảo đảm lãnh đạo tập trung, thống nhất, phát huy được tính chủ động sáng tạo, ý thức trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị của từng cá nhân trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn gắn với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tiếp tục chỉ đạo quán triệt gắn với công tác tuyên truyền sâu rộng và triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của tổ chức đảng cấp trên, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng; tập trung kiểm tra giám sát đối với các đơn vị trực thuộc về công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng.

- Chú trọng công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo không để tồn đọng, kéo dài, diễn biến phức tạp; tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng.

- Xây dựng và thực hiện có hiệu quả Kế hoạch PCTN năm 2023. Tập trung

triển khai các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; thực hiện việc rà soát, thay thế, sửa đổi các văn bản không còn phù hợp; chấp hành nghiêm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, thường xuyên rà soát, sửa đổi các định mức, tiêu chuẩn không còn phù hợp.

- Tăng cường triển khai công tác thanh, kiểm tra, giám sát tại các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, đặc biệt là đối với lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như: Thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải; hoạt động kiểm định xe cơ giới đường bộ; công tác đào tạo sát hạch, cấp, đổi Giấy phép lái xe, mua sắm công; thu, chi ngân sách nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý những sai phạm.

Trên đây là kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong Quý I/2023. Sở Giao thông vận tải báo cáo Thanh tra tỉnh tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

*(Kèm theo các biểu mẫu thống kê số liệu của Quý I/2023)*

**Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh (báo cáo),
- Đảng Công TTĐT của Sở (Mục PCTN);
- Lưu: VT, TTrS. (LDP)

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Vinh**